

Số: 235 /KH-UBND

Sính Phình, ngày 14 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03 tháng 9 năm 2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới, giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo trên địa bàn xã Sính Phình

Thực hiện Kế hoạch số 8766/KH-UBND ngày 02/10/2026 của UBND tỉnh Điện Biên về triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới, giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Điện Biên, UBND xã Sính Phình ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 37-CT/TW, Quyết định số 1764/QĐ-TTg, Kế hoạch của UBND tỉnh và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lao động, việc làm, tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, an toàn, vệ sinh lao động và quan hệ lao động.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, người lao động, người sử dụng lao động, hộ kinh doanh, hợp tác xã và Nhân dân trên địa bàn về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của các bên trong quan hệ lao động; từng bước hình thành ý thức tuân thủ pháp luật, tôn trọng, hợp tác và giải quyết các vấn đề phát sinh bằng đối thoại, thương lượng và thỏa thuận theo quy định.

1.2. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về lao động và quan hệ lao động; Chủ động theo dõi, nắm tình hình lao động, việc làm, tiền lương, điều kiện làm việc, đời sống người lao động và tình hình thực hiện chính sách lao động trên địa bàn; nhất là đối với lao động làm việc tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, hợp tác xã, hộ kinh doanh và lao động đi làm việc ngoài địa bàn.

Kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, mâu thuẫn có nguy cơ phát sinh tranh chấp lao động để hướng dẫn, hỗ trợ hoặc phối hợp với cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

1.3. Phát huy vai trò của chính quyền địa phương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động và các tổ chức có liên quan trong xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ.

1.4. Chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; biến động về lao động, tiền lương, việc làm, đời sống người lao động,

hoạt động của tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở, tranh chấp lao động và đình công; kịp thời phát hiện, phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh.

2. Yêu cầu

2.1. Việc triển khai phải bám sát Chỉ thị số 37-CT/TW, Quyết định số 1764/QĐ-TTg, Kế hoạch của UBND tỉnh và các quy định của pháp luật hiện hành; đồng thời phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của chính quyền cấp xã và điều kiện thực tế của xã Sính Phình.

2.2. Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm nguyên tắc “6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ sản phẩm”; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị; mỗi nhiệm vụ xác định một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính, các cơ quan liên quan phối hợp thực hiện.

2.3. Kết hợp giữa tuyên truyền, phòng ngừa, hướng dẫn, hỗ trợ và xử lý; ưu tiên phát hiện sớm các vấn đề có khả năng phát sinh tranh chấp, mâu thuẫn về việc làm, tiền lương, thời giờ làm việc, điều kiện làm việc và thực hiện chính sách đối với người lao động để phối hợp giải quyết theo thẩm quyền.

2.4. Bảo đảm sự phối hợp giữa Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế, Công an xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, trưởng thôn, người sử dụng lao động và người lao động trong trao đổi thông tin, tuyên truyền, nắm tình hình và xử lý các vấn đề phát sinh.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về quan hệ lao động

1.1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 37-CT/TW, Quyết định số 1764/QĐ-TTg, Kế hoạch của UBND tỉnh và các quy định của pháp luật về lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, an toàn, vệ sinh lao động và quan hệ lao động đến cán bộ, công chức, người lao động, người sử dụng lao động, hộ kinh doanh, hợp tác xã và Nhân dân.

1.2. Đổi mới hình thức tuyên truyền phù hợp với đặc điểm địa bàn vùng cao, dân cư phân tán; kết hợp tuyên truyền trực tiếp tại thôn, các cuộc họp dân cư, hệ thống thông tin cơ sở, loa truyền thanh, các hình thức truyền thông phù hợp và ứng dụng nền tảng số. Chú trọng tuyên truyền bằng hình thức dễ hiểu, dễ tiếp cận đối với đồng bào dân tộc thiểu số; lồng ghép nội dung tuyên truyền pháp luật lao động với các hoạt động về việc làm, đào tạo nghề, giảm nghèo, bảo hiểm xã hội và an toàn, vệ sinh lao động.

1.3. Tập trung tuyên truyền những nội dung thiết thực đối với người lao động và người sử dụng lao động như: quyền và nghĩa vụ của các bên; giao kết và thực hiện hợp đồng lao động; tiền lương; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; an toàn, vệ sinh lao động; đối thoại, thương lượng và giải quyết tranh chấp lao động.

1.4. Chủ động cung cấp, tuyên truyền thông tin chính thống về chính sách lao động, việc làm và thị trường lao động; kịp thời định hướng thông tin tại cơ sở, góp phần hạn chế thông tin sai lệch, tạo sự đồng thuận trong quan hệ lao động.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quan hệ lao động

2.1. Rà soát, kiện toàn tổ chức và nhân lực thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về quan hệ lao động

a) Rà soát, phân công cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động, việc làm và quan hệ lao động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mô hình tổ chức bộ máy hiện hành; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về lao động và quan hệ lao động.

b) Rà soát, đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về lao động, cập nhật thông tin về doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có sử dụng lao động trên địa bàn theo phạm vi quản lý và nguồn thông tin được cung cấp; chú trọng những cơ sở có sử dụng nhiều lao động hoặc có nguy cơ phát sinh vấn đề về quan hệ lao động.

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật thông tin về nhu cầu tuyển dụng, việc làm, tiền lương, điều kiện làm việc và nhu cầu đào tạo nghề để phục vụ công tác quản lý, kết nối cung - cầu lao động.

d) Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người lao động và người sử dụng lao động thực hiện quyền, nghĩa vụ trong đối thoại, tham vấn, thực hiện dân chủ tại nơi làm việc và thương lượng, ký kết, thực hiện thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật.

đ) Rà soát, cơ chế phối hợp, quy trình xử lý, giải quyết tranh chấp lao động theo thẩm quyền, bảo đảm các tranh chấp lao động được giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

2.2. Theo dõi, nắm bắt và dự báo tình hình quan hệ lao động

a) Chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh của các hộ kinh doanh; biến động về lao động, việc làm, tiền lương, đời sống và điều kiện làm việc của người lao động; chú trọng lao động làm việc tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, hợp tác xã, hộ kinh doanh và lao động đi làm ngoài địa bàn.

b) Thông qua trưởng thôn, các tổ chức chính trị - xã hội và các kênh thông tin ở cơ sở để nắm bắt kịp thời những vấn đề liên quan đến việc làm, tiền lương, chậm trả lương, điều kiện làm việc, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và các mâu thuẫn phát sinh trong quan hệ lao động.

c) Xây dựng, cập nhật thông tin phục vụ theo dõi tình hình lao động, việc làm và quan hệ lao động; bảo đảm thông tin được tổng hợp, quản lý và sử dụng đúng quy định.

d) Phối hợp cung cấp, cập nhật thông tin về việc làm, nhu cầu tuyển dụng, nhu cầu tìm việc; hỗ trợ kết nối cung - cầu lao động theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên.

2.3. Tăng cường theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra theo thẩm quyền và phối hợp xử lý việc chấp hành pháp luật lao động

a) Phối hợp theo dõi, nắm tình hình việc thực hiện pháp luật lao động tại các cơ sở, đơn vị, hộ kinh doanh trên địa bàn; kịp thời phát hiện những vấn đề có

nguy cơ phát sinh tranh chấp lao động.

b) Kịp thời hướng dẫn, nhắc nhở, kiến nghị xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền đối với các trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật lao động; tuyên truyền, hỗ trợ người sử dụng lao động và người lao động nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, phòng ngừa tranh chấp lao động.

c) Thực hiện kiểm tra, hướng dẫn theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của cấp xã; tăng cường phối hợp với các cơ quan có liên quan, góp phần xây dựng quan hệ lao động ổn định trên địa bàn.

d) Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên trong công tác kiểm tra, thanh tra khi có yêu cầu; cung cấp thông tin, phối hợp theo đúng đối tượng, nội dung, phạm vi và thẩm quyền, tránh chồng chéo.

2.4. Phối hợp triển khai các nhiệm vụ phát triển quan hệ lao động giai đoạn 2026 - 2030

a) Phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển quan hệ lao động theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

b) Theo dõi, nắm tình hình việc làm, quan hệ lao động và những vấn đề phát sinh trên địa bàn; kịp thời tổng hợp, báo cáo, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

c) Lồng ghép các nhiệm vụ phát triển quan hệ lao động với công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề, tuyên truyền pháp luật lao động và hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể

3.1. Tuyên truyền, hướng dẫn người lao động và người sử dụng lao động thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định; khuyến khích các bên chủ động trao đổi, đối thoại và thỏa thuận để giải quyết các vấn đề phát sinh.

3.2. Khi phát hiện mâu thuẫn hoặc nguy cơ phát sinh tranh chấp, chủ động nắm tình hình, tuyên truyền, hướng dẫn các bên giải quyết từ sớm, từ cơ sở; trường hợp vượt thẩm quyền thì phối hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

3.3. Phối hợp với Công an xã, các cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan trong trường hợp vụ việc có nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

3.4. Không để các mâu thuẫn nhỏ về việc làm, tiền lương, chế độ, điều kiện làm việc kéo dài mà không được nắm bắt, hướng dẫn và báo cáo theo thẩm quyền.

4. Phòng ngừa, phối hợp giải quyết tranh chấp lao động

4.1. Chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình lao động, việc làm và quan hệ lao động trên địa bàn; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, mâu thuẫn phát sinh để tuyên truyền, hướng dẫn, phối hợp hỗ trợ các bên đối thoại, thương lượng, giải quyết ngay từ cơ sở.

4.2. Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc tuyên truyền, hướng dẫn, cung cấp thông tin và hỗ trợ thực hiện công tác hòa giải tranh chấp

lao động theo quy định; tạo điều kiện để hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động thực hiện nhiệm vụ khi có yêu cầu và theo thẩm quyền.

4.3. Khi phát sinh tranh chấp lao động, đình công, UBND xã chủ động phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên, tổ chức công đoàn và các cơ quan, đơn vị có liên quan để nắm tình hình, hỗ trợ các bên giải quyết theo đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động và người sử dụng lao động.

4.4. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lao động, đối thoại, thương lượng và giải quyết tranh chấp lao động; chủ động phòng ngừa, hạn chế phát sinh tranh chấp lao động, đình công và các vụ việc phức tạp, góp phần giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành, khả năng cân đối ngân sách của xã và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động lồng ghép các nội dung của Kế hoạch với các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ về lao động, việc làm, đào tạo nghề, giảm nghèo, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và các nhiệm vụ có liên quan để sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả, tránh trùng lặp. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là đầu mối tham mưu UBND xã triển khai, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp thực hiện Kế hoạch; chủ trì tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lao động, việc làm, quan hệ lao động; nắm tình hình lao động, việc làm và các vấn đề phát sinh, kịp thời tham mưu giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo, phối hợp với cơ quan cấp trên đối với nội dung vượt thẩm quyền; tổng hợp, tham mưu thực hiện chế độ báo cáo.

2. Phòng Kinh tế

Phối hợp cung cấp thông tin về tình hình sản xuất, kinh doanh, nhu cầu sử dụng lao động; gắn đào tạo nghề, tạo việc làm với phát triển sản xuất, kinh tế hộ, hợp tác xã và các ngành nghề phù hợp; phối hợp lồng ghép các nguồn lực thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Công an xã

Phối hợp nắm tình hình, trao đổi thông tin và xử lý theo thẩm quyền các vụ việc liên quan đến lao động, quan hệ lao động có nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; chủ động phòng ngừa, kịp thời tham mưu xử lý các tình huống phát sinh.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp tham mưu công tác chỉ đạo, điều hành; theo dõi, đôn đốc và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp tuyên truyền, cung cấp thông tin và hỗ trợ triển khai các hoạt động về việc làm, đào tạo nghề, phát triển sinh kế và các nhiệm vụ khác khi được phân công.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành pháp luật về lao động, việc làm; nắm bắt, phản ánh tâm tư, nguyện vọng và những vấn đề phát sinh liên quan đến người lao động.

7. Trưởng các thôn

Tuyên truyền chính sách, pháp luật về lao động, việc làm; rà soát, cung cấp thông tin về lao động có nhu cầu học nghề, tìm việc làm, chuyển đổi việc làm; chủ động nắm tình hình và kịp thời phản ánh các vấn đề phát sinh về UBND xã.

8. Chế độ thông tin, báo cáo

Các phòng, đơn vị, thôn chủ động thực hiện nhiệm vụ được giao; trường hợp phát sinh vấn đề phức tạp, đột xuất hoặc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo UBND xã qua Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền. Định kỳ hằng năm, Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới, giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo trên địa bàn xã Sính Phình./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Công an xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Trứ